TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1609/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Vụ án hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 59/2016/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2016, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Phương H – sinh năm 1981

Địa chỉ thường trú: 44 đường U, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 12A.A2, chung cư S, hẻm 34A đường Đ phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1956

Địa chỉ: 921 Wilson, Toronto Ontario, Canada.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Phương H – sinh năm 1981

Địa chỉ thường trú: 44 đường U, Phường 25, quận B,Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 12A.A2, chung cư S, hẻm 34A đường Đ phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1956

Địa chỉ: 921 Wilson, Toronto Ontario, Canada.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Phương H và Ông Nguyễn Quang M thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anne N, sinh ngày 07/6/2005 và không yêu cầu ông M cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Phương H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AE/2011/02599 ngày 16/02/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND CC;
- VKSND CC;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND tỉnh T;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hương